

Số: 17/2026/QĐST-DS

Quảng Ninh, ngày 30 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 463, 466, 468, 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 101, 103 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 7, khoản 2 Điều 8, Điều 13 của Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao “Hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, lãi vi phạm”; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2026 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 32/2026/TLST-DS ngày 30 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2026 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần V (V1); Địa chỉ trụ sở: số H L, phường Đ, thành phố Hà Nội;

Người đại diện theo pháp luật ông Ngô Chí D – Chủ tịch Hội đồng quản trị; Người đại diện theo ủy quyền: ông Vũ Ngọc Q – Chức vụ: Trưởng phòng, theo Văn bản ủy quyền số 30/2025/UQN-CTQT ngày 28/7/2025 của Chủ tịch Hội đồng quản trị;

Người đại diện theo ủy quyền lại: ông Lê Đình T, ông Phạm Thành Đ theo Văn bản ủy quyền số 5591086.09/2025/UQ-KHCN ngày 26/9/2025.

- Bị đơn: chị Nguyễn Thị Lan P, sinh năm 1981; địa chỉ: tổ E, khu C, phường C, tỉnh Quảng Ninh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Tính đến hết ngày 20/3/2026 chị Nguyễn Thị Lan P có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần V toàn bộ số tiền là **49.909.262đ** (bốn mươi chín triệu chín trăm linh chín nghìn hai trăm sáu mươi hai đồng) trong đó: nợ

gốc 28.856.347đ; nợ lãi 19.520.876 đ (lãi trong hạn 0đ; lãi quá hạn: 19.520.876đ); phí: 1.532.039đ theo Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng, dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 25/5/2019.

Thời hạn trả nợ như sau: Đến ngày 20/5/2026, chị Nguyễn Thị Lan P phải thanh toán toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi và các khoản chi phí phát sinh liên quan theo các Hợp đồng tín dụng đã ký.

Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên các có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất chị Nguyễn Thị Lan P phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Kể từ ngày 21/3/2026 cho đến khi hoàn thành nghĩa vụ trả nợ, chị Nguyễn Thị Lan P còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thanh toán theo mức lãi suất thỏa thuận tại Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng, dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 25/5/2019 đã ký kết giữa Ngân hàng thương mại cổ phần V với chị Nguyễn Thị Lan P.

2.2 Về án phí: chị Nguyễn Thị Lan P1 chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm, số tiền 1.247.731 đồng (một triệu hai trăm bốn mươi bảy nghìn bảy trăm ba mươi một đồng). Trả lại Ngân hàng thương mại cổ phần V tạm ứng án phí đã nộp 1.077.000 đồng (một triệu không trăm bảy mươi bảy nghìn đồng), theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000405 ngày 27/01/2026 và Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000593 ngày 30/01/2026 (Điều chỉnh cho biên lai Mẫu số C21-THADS, số 0000405 ngày 27/01/2026 do sai ký hiệu biên lai) của Thi hành án Dân sự tỉnh Quảng Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND khu vực 3 – Quảng Ninh;
- Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu: Hồ sơ - Văn phòng.

THẨM PHÁN

Phạm Thanh Hoàng

